

Ngày soạn: 25/9/2025

Tiết : 10, 11, 12.

BÀI 4: CƠ CHẾ THỊ TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức

Sau bài học này, HS sẽ:

- Nêu được khái niệm, ưu điểm và nhược điểm của cơ chế thị trường.
- Nêu được khái niệm và chức năng của giá cả thị trường.

2. Năng lực

a. *Năng lực chung:*

- Tự chủ và tự học để có những kiến thức cơ bản về cơ chế thị trường.
- Giao tiếp và hợp tác trong làm việc nhóm để thảo luận nhóm, khảo sát và viết báo cáo khảo sát về tình hình giá cả một loại hàng hoá trên thị trường ở địa phương.
- Giải quyết vấn đề và sáng tạo ở những tình huống liên quan đến cơ chế thị trường.

b. *Năng lực riêng:*

- *Năng lực điều chỉnh hành vi:* Đồng tình, ủng hộ những hành vi tuân thủ cơ chế thị trường; Phê phán những hành vi không đúng, vi phạm cơ chế thị trường khi tham gia thị trường.
- *Năng lực tìm hiểu và tham gia các hoạt động kinh tế - xã hội:* Tìm hiểu, biết vận dụng cơ chế thị trường phù hợp với lứa tuổi.

3. Phẩm chất

- Trung thực và có trách nhiệm công dân khi tham gia các hoạt động trong nền kinh tế thị trường.
- Yêu nước, tin tưởng vào đường lối phát triển kinh tế của Đảng và Nhà nước.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

- c. SGK, SGV, SBT Giáo dục kinh tế và pháp luật 10, Giáo án.
- d. Tranh ảnh, clip và các mẫu chuyện về cơ chế thị trường.
- e. Đồ dùng đơn giản để sắm vai.
- f. Máy tính, máy chiếu (nếu có).

2. Đối với học sinh

- SGK.
- Tranh ảnh, tư liệu sưu tầm liên quan đến bài học *Cơ chế thị trường*.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

A. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG

a. Mục tiêu: Kết nối kiến thức, kỹ năng từ bài học trước với bài học mới. Tạo hứng thú, tâm thế học tập cho HS để dẫn vào bài học mới.

b. Nội dung: GV cho HS xem video về bản tin thị trường; HS xem video, thảo luận theo nhóm đôi và trả lời câu hỏi.

c. Sản phẩm học tập:

- HS nhận xét về sự biến động của giá cả một loại hàng hóa trên thị trường.
- Câu trả lời của HS về những yếu tố trên thị trường tác động đến sự biến động giá cả của hàng hóa.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV trình chiếu cho HS quan sát video về bản tin thị trường:

https://www.youtube.com/watch?v=TUjOBn_x5X0

- GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi:

+ *Em có nhận xét gì về sự biến động của giá cả một loại hàng hóa trên thị trường?*

+ *Theo em, những yếu tố nào trên thị trường tác động đến sự biến động giá cả của hàng hóa đó?*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS quan sát video, thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trả lời câu hỏi trước lớp:

+ *Giá cả của một loại mặt hàng trên thị trường lên xuống không ổn định.*

+ *Tác động của nhu cầu người tiêu dùng, của việc cung ứng hàng hoá trên thị trường,... dẫn tới sự biến động của giá cả hàng hoá.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

- GV dẫn dắt HS vào bài học: *Tác động của nhu cầu người tiêu dùng, của việc cung ứng hàng hoá trên thị trường,... dẫn tới sự biến động của giá cả hàng hoá. Nhìn bề ngoài, dường như các chủ thể tham gia thị trường hoàn toàn tự do hoạt động theo ý muốn của mình, song thực tế không phải như vậy. Hoạt động của họ chịu sự chi phối vô hình của các quy luật kinh tế trong cơ chế thị trường. Vậy cơ chế thị trường là gì? Bài học này sẽ làm rõ bản chất, ưu - nhược điểm của cơ chế thị trường, giá cả thị trường để có những ứng xử đúng đắn khi tham gia thị trường. Chúng ta cùng vào **Bài 4 – Cơ chế thị trường**.*

B. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC

Hoạt động 1: Tìm hiểu khái niệm cơ chế thị trường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được khái niệm cơ chế thị trường.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS làm việc cá nhân, đọc trường hợp mục 1a SGK tr.21 để trả lời câu hỏi; HS làm việc cặp đôi, HS rút ra được khái niệm cơ chế thị trường.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời và ghi được vào vở khái niệm cơ chế thị trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
----------------------	------------------

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- GV dẫn dắt HS: *Chúng ta sẽ cùng nhau đi tìm hiểu nội dung đầu tiên của bài học, cơ chế thị trường là?*

- GV yêu cầu HS làm việc cá nhân, đọc trường hợp mục 1a SGK tr.21 và trả lời câu hỏi:

+ *Để đứng vững trên thị trường, doanh nghiệp của anh M phải giải quyết những mối quan hệ nào?*

+ *Theo em, để kinh doanh thành công, cần phải tuân theo những yêu cầu nào của cơ chế thị trường?*

- GV kết luận và dẫn dắt: *Như vậy, hoạt động của công ty X tuân theo cơ chế thị trường.*

- GV hướng dẫn HS thảo luận nhóm đôi, đọc phần Ghi nhớ và cho biết: *Cơ chế thị trường là gì?*

- GV mở rộng kiến thức cho HS về bàn tay vô hình (tiếng Anh: invisible hand): *Trong nền kinh tế thị trường, các cá nhân tham gia muốn tối đa hóa lợi nhuận cho mình. Ai cũng muốn như vậy nên vô hình chung đã thúc đẩy sự phát triển và củng cố lợi ích cho cả cộng đồng. Theo Adam Smith, chính quyền mỗi quốc gia không cần can thiệp vào cá nhân và doanh nghiệp, cứ để nó tự do hoạt động kinh doanh; ông kết luận: "Sự giàu có của mỗi quốc gia đạt được không phải do những quy định chặt chẽ của nhà nước, mà do bởi tự do kinh doanh" - Tư tưởng này đã chế ngự trong suốt thế kỉ XIX.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc cá nhân, đọc trường hợp mục 1a SGK tr.21 để trả lời câu hỏi:

+ Đọc trường hợp và chỉ ra những mối quan hệ mà doanh nghiệp anh M cần giải quyết.

1. Tìm hiểu khái niệm cơ chế thị trường

- Doanh nghiệp của anh M phải giải quyết mối quan hệ với người tiêu dùng và các đối thủ cạnh tranh.

- Các yêu cầu cần phải tuân thủ để kinh doanh thành công:

+ Chấp nhận, tôn trọng đối thủ cạnh tranh, cạnh tranh lành mạnh.

+ Xuất phát từ nhu cầu của người tiêu dùng, tính toán giảm chi phí sản xuất thấp hơn giá bán hàng hoá trên thị trường.

- *Cơ chế thị trường là hệ thống các quan hệ kinh tế mang tính tự điều chỉnh tuân theo yêu cầu của các quy luật kinh tế như: quy luật cạnh tranh, cung cầu, giá cả, lợi nhuận,...*

□ *Chi phối hoạt động của các chủ thể kinh tế, đóng vai trò như bàn tay vô hình điều tiết nền kinh tế.*

+ Nêu những yêu cầu cơ chế thị trường cần tuân theo. - HS làm việc cặp đôi, đọc phần Ghi nhớ hoạt động để rút ra kết luận. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi hoạt động 1. - GV mời đại diện HS rút ra kết luận khái niệm cơ chế thị trường. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	
--	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu ưu điểm của cơ chế thị trường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được ưu điểm của cơ chế thị trường.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 1b SGK tr.22 để trả lời câu hỏi; HS làm việc cá nhân, HS rút ra được kết luận về ưu điểm của cơ chế thị trường.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời và ghi được vào vở ưu điểm của cơ chế thị trường.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV dẫn dắt HS: <i>Cơ chế thị trường có những ưu điểm và tác dụng mà không có cơ chế nào hoàn toàn thay thế được. Vậy ưu điểm đó là gì, chúng ta cùng đi tìm hiểu trong thông tin dưới đây.</i> - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm (4 HS), đọc thông tin mục 1b SGK tr.22 và trả lời câu hỏi: + <i>Ngành Dệt may Việt Nam đã chịu tác động gì từ cơ chế thị trường?</i> + <i>Điều gì giúp cho ngành Dệt may Việt Nam ngày càng trụ vững và phát triển?</i> - GV sử dụng kĩ thuật tia chớp, nêu câu hỏi: <i>Từ việc phân tích những trường hợp trên, hãy nêu những ưu điểm của cơ chế thị trường.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 1b SGK tr.24 để trả lời câu hỏi: + <i>Đọc thông tin và chỉ ra những tác động của cơ chế thị trường đối với ngành Dệt may Việt Nam.</i> + <i>Nêu lí do ngành Dệt may Việt Nam ngày càng phát triển.</i> - HS làm việc cá nhân, đọc phần Ghi nhớ hoạt động để rút ra kết luận. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi hoạt động 2. - GV mời đại diện HS rút ra kết luận ưu điểm của cơ chế thị trường.	2. Tìm hiểu ưu điểm của cơ chế thị trường - Tác động từ sự cạnh tranh quyết liệt với những doanh nghiệp mạnh trên thị trường quốc tế; nhu cầu của khách hàng trong nước và quốc tế. - Tác động của cơ chế thị trường đã thúc đẩy ngành Dệt may cải tiến kĩ thuật, tăng năng suất lao động, nắm bắt được nhu cầu của người tiêu dùng tạo ra nhiều sản phẩm chất lượng cao, mẫu mã đẹp, phong phú, đa dạng, đáp ứng ngày một tốt hơn nhu cầu người tiêu dùng. - <i>Cơ chế thị trường có một số ưu điểm cơ bản:</i> + <i>Kích thích tính năng động, sáng tạo của các chủ thể kinh tế, thúc đẩy phát triển lực lượng sản xuất và tăng trưởng kinh tế.</i> + <i>Phân bố lại nguồn lực kinh tế, đáp ứng tốt hơn các nhu cầu, lợi ích của các chủ thể kinh tế.</i> + <i>Thoả mãn ngày càng tốt hơn nhu cầu của con người, thúc đẩy tiến bộ, văn minh xã hội.</i>

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	
--	--

Hoạt động 3: Tìm hiểu nhược điểm của cơ chế thị trường

- a. Mục tiêu:** Thông qua hoạt động, HS nêu được nhược điểm của cơ chế thị trường.
- b. Nội dung:** GV trình bày vấn đề; HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 1c SGK tr.23 để trả lời câu hỏi; HS làm việc cá nhân, HS rút ra được nhược điểm của cơ chế thị trường.
- c. Sản phẩm học tập:** HS trả lời và ghi được vào vở nhược điểm của cơ chế thị trường.
- d. Tổ chức hoạt động:**

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV dẫn dắt: <i>Bên cạnh những ưu điểm thì cơ chế thị trường cũng có những điểm hạn chế.</i> - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS đọc thông tin mục 1c SGK tr.23, thảo luận và trả lời câu hỏi: + <i>Hãy nêu những nhược điểm của cơ chế thị trường ở thông tin trên.</i> + <i>Theo em, ngoài những nhược điểm trên, cơ chế thị trường còn có những nhược điểm nào khác?</i> Giám đốc Công ty X chia sẻ: Ngoài những ưu điểm, cơ chế thị trường cũng tiềm ẩn những rủi ro đến từ những biến động bất ngờ, sản phẩm đang bán chạy bỗng không còn mấy người mua do tác động của cạnh tranh hay biến động của cung – cầu, khiến sụt giảm doanh thu, có khi dẫn đến phá sản. Mở rộng ra nền kinh tế cũng vậy, do chạy theo lợi nhuận, các doanh nghiệp đua nhau mở rộng sản xuất, trong khi nhu cầu tiêu dùng xã hội tăng không tương ứng dẫn tới mất cân đối cung – cầu, các doanh nghiệp không bán được hàng sẽ bị thua lỗ, thậm chí có thể bị phá sản. Nền kinh tế sẽ bị suy thoái, nghiêm trọng hơn có thể dẫn đến khủng hoảng. Trên thị trường, một số cơ sở kinh doanh dùng biện pháp cạnh tranh không lành mạnh, làm giả thương hiệu để lừa dối người tiêu dùng. Hành vi này khiến người tiêu dùng hiểu lầm, quay lưng lại với những doanh nghiệp có sản phẩm bị làm giả dẫn đến tình trạng ế ẩm, suy giảm doanh thu có khi bị thua lỗ, doanh nghiệp phá sản. Hậu quả khó lường hơn là nguy cơ có thể gây ra thiệt hại về sức khỏe, tính mạng người tiêu dùng. Dưới tác động của cơ chế thị trường, những người có điều kiện sản xuất thuận lợi, trình độ cao, trang bị kĩ thuật tốt, thường giàu có nhanh chóng. Ngược lại, những người không có điều kiện thuận lợi, kinh doanh kém hoặc gặp rủi ro trong kinh doanh dễ bị thua lỗ, dẫn đến phá sản, trở thành người nghèo.	3. Tìm hiểu nhược điểm của cơ chế thị trường - Nhược điểm của cơ chế thị trường ở thông tin trên là: + <i>Mất cân đối cung - cầu, khủng hoảng, suy thoái.</i> + <i>Phát sinh những thủ đoạn cạnh tranh không lành mạnh gây thiệt hại cho người sản xuất và tiêu dùng.</i> + <i>Không tự khắc phục được hiện tượng phân hóa sâu sắc trong xã hội.</i> - Ngoài những nhược điểm trên, cơ chế thị trường, còn một số nhược điểm vốn có sau: + Một số doanh nghiệp lạm dụng tài nguyên xã hội gây ô nhiễm môi trường sống của con người, do đó hiệu quả kinh tế - xã hội không được đảm bảo. + Cơ chế thị trường chỉ thể hiện đầy đủ khi có sự kiểm soát của cạnh tranh hoàn hảo, khi xuất hiện cạnh tranh không hoàn hảo, thì hiệu lực của cơ chế thị trường bị giảm. + Phân phối thu nhập không công bằng, có những mục tiêu xã hội chủ nghĩa dù cơ chế thị

- GV kết luận: <i>Nhà nước cần tăng cường quản lý vĩ mô nền kinh tế để khắc phục, hạn chế nhược điểm của cơ chế thị trường.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 1c SGK tr.23 để trả lời câu hỏi - HS làm việc cá nhân, đọc phần Ghi nhớ hoạt động để rút ra kết luận. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi hoạt động 3. - GV mời đại diện HS rút ra kết luận nhược điểm của cơ chế thị trường. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	trường có hoạt động trôi chảy thì cũng không đạt được. + Sự tác động của cơ chế thị trường sẽ dẫn tới sự phân hoá giàu nghèo, phân cực về của cải, tác động của cơ chế thị trường sẽ đưa lại hiệu quả kinh tế cao, nhưng nó không tự động mang lại những giá trị mà xã hội muốn vươn tới. + Một nền kinh tế do cơ chế thị trường thuần tuý điều tiết khó tránh khỏi những thăng trầm, khủng hoảng kinh tế có tính chu kỳ và thất nghiệp.
---	---

Hoạt động 4: Tìm hiểu khái niệm giá cả thị trường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được khái niệm giá cả thị trường.

b. Nội dung: GV trình bày vấn đề; HS làm việc cặp đôi, sắm vai thể tình huống SGK tr.23, 24 và trả lời câu hỏi; HS rút ra kết luận khái niệm giá cả hàng hóa, giá cả thị trường.

c. Sản phẩm học tập: HS trả lời và ghi được vào vở khái niệm giá cả hàng hóa, giá cả thị trường.

d. Tổ chức hoạt động:

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS làm việc cặp đôi, sắm vai thể tình huống SGK tr.23, 24 và trả lời câu hỏi. - HS rút ra kết luận khái niệm giá cả hàng hóa, giá cả thị trường. - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi hoạt động 4. - GV mời đại diện HS rút ra kết luận giá cả hàng hóa, giá cả thị trường (lấy ví dụ minh họa). - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	□ Ví dụ: Giá cả của thịt heo hơi ngày 4/6/2022 trong khoảng 55.000 – 159.000 đồng/kg. Đây là số tiền phải trả để bù đắp chi phí nuôi ăn, uống, vệ sinh chuồng trại, bảo vệ môi trường, xuất bán heo. - Giá cả thị trường là giá bán thực tế của hàng hóa trên thị trường □ giá cả hàng hóa được thỏa thuận giữa người mua và người bán. □ Ví dụ: Mua hàng với số lượng lớn, mua hàng vào ngày sinh nhật, vào ngày khuyến mại,... khách hàng sẽ được giảm giá.
--	--

Hoạt động 5: Tìm hiểu chức năng của giá cả thị trường

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS nêu được các chức năng của giá cả thị trường.

b. Nội dung:

- GV trình bày vấn đề; HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 2b SGK tr.24 và trả lời câu hỏi; HS làm việc cặp đôi để rút ra kết luận về các chức năng của giá cả thị trường.
- HS xem lại nội dung kiến thức bài học và vẽ sơ đồ tư duy.

c. Sản phẩm học tập:

- HS trả lời và ghi được vào vở chức năng của giá cả thị trường.
- HS trình bày nội dung kiến thức bài học bằng sơ đồ tư duy.

d. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GV- HS	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1 : GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS thảo luận, đọc thông tin mục 2b SGK tr.24 và trả lời câu hỏi: + Theo em, ở thông tin trên, giá cả thị trường đã thể hiện chức năng thông tin và chức năng phân bổ nguồn lực như thế nào?	5. Tìm hiểu chức năng của giá cả thị trường - Qua thông tin về giá cả của sản phẩm sữa trên thị trường, người tiêu dùng điều chỉnh, giảm bớt nhu cầu, chuyển sang dùng mặt hàng khác phù hợp hơn với khả năng thanh

+ Nhà nước đã sử dụng giá cả thị trường để quản lý, thực hiện mục tiêu ổn định, cân đối nền kinh tế như thế nào? Tại sao giá cả thị trường là một công cụ để Nhà nước quản lý,

thực hiện mục tiêu ổn định, cân đối nền kinh tế?

- GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, kết hợp

Sữa là sản phẩm được người tiêu dùng ở mọi lứa tuổi sử dụng, trong đó đặc biệt quan trọng đối với trẻ em dưới 6 tuổi. Tuy nhiên, giá cả thị trường mặt hàng này cũng có những biến động tác động đến đời sống xã hội.

Có thời điểm, sữa bột loại tốt dành cho trẻ sơ sinh có giá thị trường tăng nhanh, mang lại lợi nhuận cao hơn cho người bán khiến các nhà cung ứng nhanh chóng tìm biện pháp tăng thêm sản phẩm này ra thị trường. Người tiêu dùng có xu hướng giảm bớt nhu cầu, chuyển sang dùng sản phẩm khác phù hợp hơn.

Nhận thấy sữa là mặt hàng thiết yếu, đảm bảo sức khỏe cho mọi người, nhất là đối với trẻ em, không thể để giá cả mặt hàng này biến động làm ảnh hưởng đến đời sống xã hội, Nhà nước đã thực hiện một số biện pháp để bình ổn giá mặt hàng sữa trên thị trường như: quy định áp trần giá sữa, yêu cầu các doanh nghiệp sản xuất, phân phối, các cửa hàng đại lý bán lẻ sữa phải đăng kí với cơ quan quản lý giá ở địa phương, công khai mức giá bán.

đọc phần Ghi nhớ trong hoạt động SGK tr.25 và trả lời câu hỏi: *Giá cả thị trường có những chức năng gì? Nêu ví dụ minh họa cho từng chức năng.*

+ GV hướng dẫn HS: *HS có thể được sử dụng điện thoại thông minh, máy tính để tìm những ví dụ minh họa cho từng chức năng của giá cả thị trường.*

- GV chia HS thành 4 nhóm, yêu cầu HS xem lại nội dung kiến thức bài học và thực hiện nhiệm vụ: *Vẽ sơ đồ tư duy nội dung kiến thức của bài học và trình bày trước lớp.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS làm việc nhóm, đọc thông tin mục 2b SGK tr.24 và trả lời câu hỏi.

- HS làm việc cặp đôi để rút ra kết luận về các chức năng của giá cả thị trường.

- HS xem lại nội dung kiến thức bài học và vẽ sơ đồ tư duy.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết.

toán của mình; người cung ứng nhanh chóng tìm biện pháp tăng thêm sản phẩm này trên thị trường để thu nhiều lợi nhuận hơn. Để tăng thêm sản phẩm sữa trên thị trường, nguồn lực về vốn, sức lao động cũng được điều chuyển, phân bổ cho ngành sản xuất, kinh doanh sữa nhiều hơn.

- Nhà nước đã sử dụng giá cả thị trường để quản lý, thực hiện mục tiêu ổn định, cân đối nền kinh tế như: quy định áp trần giá sữa, yêu cầu các doanh nghiệp, đại lý sữa phải đăng kí với cơ quan quản lý giá ở địa phương, công khai mức giá bán.

- *Chức năng của giá cả thị trường:*

+ *Cung cấp thông tin: để các chủ thể kinh tế đưa ra những quyết định mở rộng hay thu hẹp sản xuất, tăng hay giảm tiêu dùng.*

+ *Phân bổ nguồn lực: góp phần điều tiết quy mô sản xuất, cân đối cung - cầu.*

+ *Là công cụ để Nhà nước thực hiện quản lý, kích thích, điều tiết nền kinh tế.*

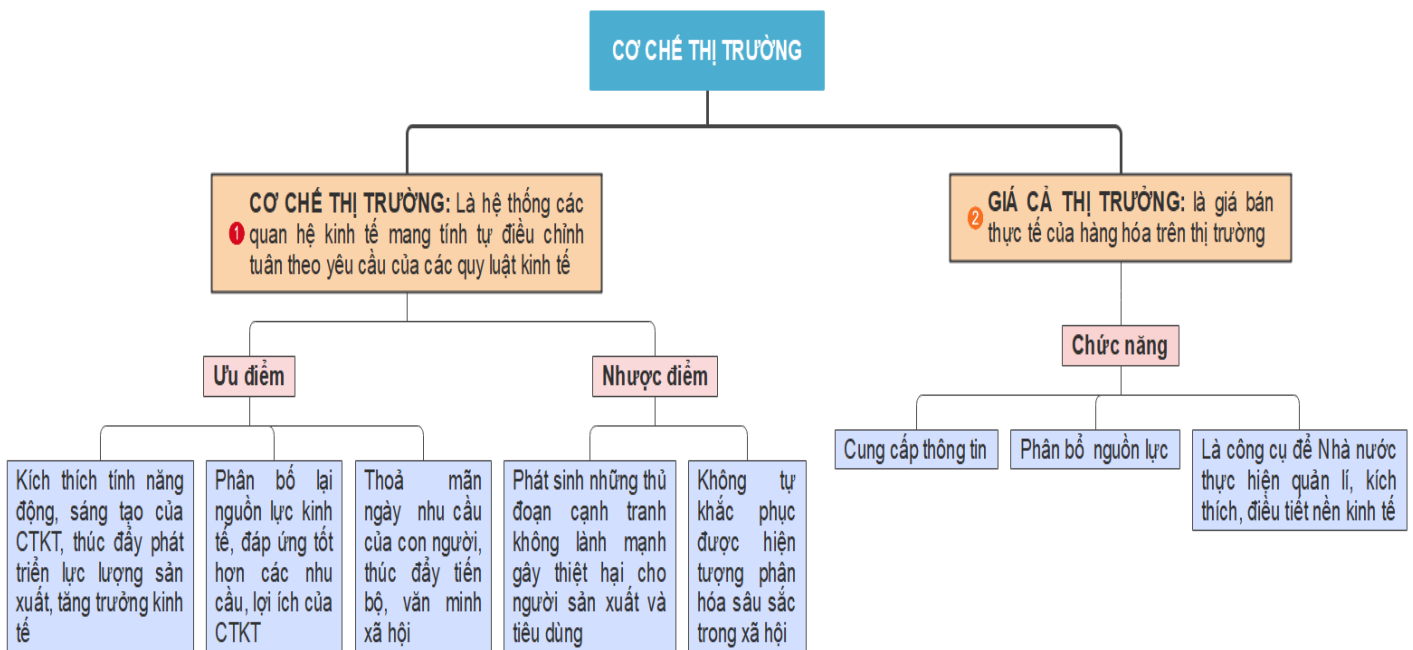
Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện HS trả lời câu hỏi hoạt động 5.
- GV mời đại diện HS rút ra kết luận chức năng giá cả của thị trường.
- GV mời đại diện HS trình bày nội dung kiến thức bài học bằng sơ đồ tư duy.
- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập

GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.

SƠ ĐỒ TƯ DUY NỘI DUNG KIẾN THỨC BÀI HỌC



C. HOẠT ĐỘNG LUYỆN TẬP

a. Mục tiêu: Thông qua hoạt động, HS củng cố được những kiến thức vừa khám phá qua việc bày tỏ ý kiến, nhận xét hành vi, xử lý tình huống,... về những vấn đề liên quan tới thị trường

b. Nội dung:

- GV yêu cầu HS trả lời nhanh một số câu hỏi có liên quan đến bài học *Cơ chế thị trường*. GV yêu cầu HS trả lời câu hỏi bài tập 2 phần Luyện tập SGK tr.25; HS vận dụng kiến thức đã học, vận dụng kiến thức thực tế và thực hiện nhiệm vụ.

c. Sản phẩm học tập:

- HS chọn được đáp án đúng cho các câu hỏi trắc nghiệm.
- HS nhận xét được hành vi của các chủ thể trong các trường hợp SGK đưa ra.

d. Tổ chức hoạt động:

Nhiệm vụ 1: Trả lời câu hỏi trắc nghiệm

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập

- **GV nêu nhiệm vụ cho HS:** *Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng:*

Câu 1. Thị trường là:

- A. Tổng hoà những quan hệ kinh tế trong đó nhu cầu của các chủ thể được đáp ứng thông qua việc trao đổi, mua bán.
- B. Nơi diễn ra các hoạt động kinh tế: sản xuất, lưu thông, phân phối, tiêu dùng.
- C. Toàn bộ hoạt động mua bán, tiêu dùng hàng hoá.
- D. Nơi diễn ra hoạt động quản lý kinh tế vĩ mô của Nhà nước.

Câu 2. Việc phân chia thị trường thành thị trường tư liệu sản xuất - thị trường tư liệu tiêu dùng dựa trên cơ sở nào?

- A. Đối tượng mua bán, trao đổi.
- B. Vai trò của các đối tượng mua bán, trao đổi.
- C. Phạm vi các quan hệ mua bán, trao đổi.

D. Tính chất của các mối quan hệ mua bán, trao đổi.

Câu 3. Nội dung nào dưới đây **không** phải là chức năng của thị trường?

- A. Cung cấp hàng hoá, dịch vụ ra thị trường.
- B. Thừa nhận công dụng xã hội của hàng hoá và lao động đã hao phí để sản xuất ra nó.
- C. Cung cấp thông tin cho người sản xuất và người tiêu dùng.
- D. Điều tiết, kích thích hoặc hạn chế sản xuất và tiêu dùng.

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học, và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 HS trình bày đáp án:

Câu 1. *Đáp án A*

Câu 2. *Đáp án C*

Câu 3. *Đáp án D.*

- GV mời HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

Nhiệm vụ 2: Trả lời câu hỏi 2 phần Luyện tập SGK tr.25

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS

- GV chia HS thành 4 nhóm và giao nhiệm vụ cho các nhóm thảo luận: *Em có nhận xét gì về hành vi của các chủ thể sau?*

- a. *Giá dưa hấu trên thị trường tăng cao, mang lại thu nhập cao gấp rưỡi so với trồng lúa, nhiều người dân ở thôn S quyết định chuyển đổi từ trồng lúa sang trồng dưa.*
- b. *Nắm bắt nhu cầu tiêu thụ hải sản ở Hà Nội, ông Y đã mở cửa hàng thu mua hải sản, mang về bán ở các chợ đầu mối.*
- c. *Để thu được nhiều lợi nhuận, siêu thị X đã nhập một số hàng hoá không rõ nguồn gốc rồi dán nhãn mác giả vào.*
- d. *Khi giá thịt gia cầm tăng quá cao, người tiêu dùng đã giảm nhu cầu tiêu thụ thịt gia cầm, lựa chọn các loại thực phẩm khác có giá rẻ hơn.*

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học, thảo luận theo nhóm và trả lời câu hỏi.
- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

- GV mời đại diện 1-2 nhóm trình bày kết quả thảo luận:

a. *Người dân thôn S cần cân nhắc trước khi chuyển đổi sản xuất vì có thể nhu cầu dưa trên thị trường là tự phát, không bền vững,...đồng thời Nhà nước cũng cần tăng cường vai trò quản lý vĩ mô đối với nền kinh tế.*

b. *Ông Y đã nắm bắt được nhu cầu của thị trường và hành động theo sự chi phối của quy luật cung - cầu trên thị trường.*

c. *Hành vi của siêu thị X vi phạm pháp luật, cần có hình phạt thích đáng.*

d. Hành vi của người tiêu dùng hợp lý, dưới sự tác động của giá cả thị trường.

- GV mời đại diện HS khác nhận xét, bổ sung.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.

D. HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG

a. Mục tiêu: HS vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn cuộc sống.

b. Nội dung: GV yêu cầu HS thực hiện bài tập 1, 2 phần Vận dụng SGK tr.25; HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thông tin, tư liệu, hình ảnh để thực hiện nhiệm vụ.

c. Sản phẩm học tập:

- Đoạn văn của HS chia sẻ quan điểm của bản thân về nhận định “Thị trường luôn luôn đúng”.

- Báo cáo của HS về tình hình giá cả thị trường một loại hàng hóa ở địa phương em.

d. Tổ chức thực hiện:

Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ cho HS

- GV giao nhiệm vụ cho HS thực hiện ngoài giờ học:

+ *Em hãy viết và chia sẻ quan điểm của bản thân về nhận định: “Thị trường luôn luôn đúng”.*

+ *Em hãy cùng các bạn trong nhóm khảo sát và viết báo cáo về tình hình giá cả thị trường một loại hàng hóa ở địa phương em. Sản phẩm: Báo cáo khảo sát giá cả thị trường, video (nếu có); chú ý rút ra nhận xét từ kết quả khảo sát.*

- GV hướng dẫn HS: Báo cáo tình hình giá cả hàng hóa X: Mặt hàng X, giá cả ở các điểm bán hàng khác nhau, chất lượng hàng hóa, phong cách phục vụ, phương thức bán hàng....

Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập

- HS vận dụng kiến thức đã học, sưu tầm thông tin, tư liệu, hình ảnh để thực hiện nhiệm vụ.

- GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS (nếu cần thiết).

Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận

HS báo cáo kết quả vào tiết học sau.

Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

- GV nhận xét, chuẩn kiến thức, kết thúc tiết học.

*** HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ**

- Ôn tập lại nội dung kiến thức đã được học.

- Trả lời câu hỏi bài tập 1, 3 phần Luyện tập SGK tr.25.

- Làm bài tập Bài 4 - Sách bài tập Giáo dục kinh tế và pháp luật 10.

- Đọc và tìm hiểu trước nội dung kiến thức Bài 5: Ngân sách nhà nước.

